

THÔNG BÁO
KẾT QUẢ LỰA CHỌN TỔ CHỨC HÀNH NGHỀ ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

I. KẾT QUẢ LỰA CHỌN

- Tài sản đấu giá: Có danh mục tài sản kèm theo.
- Giá khởi điểm: 8.108.200.000,0 đồng.
(Bằng chữ: Tám tỷ, một trăm linh tám triệu, hai trăm nghìn đồng chẵn).
* Giá trên đã bao gồm thuế GTGT, các loại chi phí vận chuyển, bốc xếp và các chi phí khác (nếu có).
- Tên, địa chỉ tổ chức hành nghề đấu giá tài sản được lựa chọn: **Công ty Đấu giá hợp danh Bắc Trung Nam**; Địa chỉ: số 6/4 Mạc Thái Tổ, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội. Tổng số điểm: **98,0** điểm.
- Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản không được đánh giá, chấm điểm kèm theo lý do (nếu có): Không có.
- Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản bị từ chối xem xét, đánh giá hồ sơ kèm theo lý do từ chối (nếu có): Không có.

II. KẾT QUẢ CHẤM ĐIỂM (bao gồm cả tổ chức hành nghề đấu giá tài sản được lựa chọn)

TT	Nội dung	Công ty Đấu giá hợp danh Bắc Trung Nam	Công ty Đấu giá hợp danh Thành An	Công ty Đấu giá hợp danh Tân Đại Phát	Công ty Đấu giá hợp danh Quảng Ninh	Công ty Đấu giá hợp danh Thiên Bình
I	Có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố					
1.	Có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện
2.	Không có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố					
II	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	19	19	19	19	19
1.	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	10	10	10	10	10

TT	Nội dung	Công ty Đấu giá hợp danh Bắc Trung Nam	Công ty Đấu giá hợp danh Thành An	Công ty Đấu giá hợp danh Tân Đại Phát	Công ty Đấu giá hợp danh Quảng Ninh	Công ty Đấu giá hợp danh Thiên Bình
1.1	Có địa chỉ trụ sở ổn định, rõ ràng (số điện thoại, địa chỉ thư điện tử...), trụ sở có đủ diện tích làm việc	5	5	5	5	5
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, thuận tiện	5	5	5	5	5
2.	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	5	5	5	5	5
2.1	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá (có thể được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	2	2	2	2	2
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi tổ chức phiên đấu giá (được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	3	3	3	3	3
3.	Có trang thông tin điện tử của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đang hoạt động ổn định, được cập nhật thường xuyên Đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì dùng Trang thông tin điện tử độc lập hoặc Trang thông tin thuộc Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp	2	2	2	2	2
4.	Có Trang thông tin đấu giá trực tuyến được phê duyệt hoặc trong năm trước liền kề đã thực hiện ít nhất 01 cuộc đấu giá bằng hình thức trực tuyến	1	1	1	1	1
5.	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1	1	1	1	1
III	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả	16	16	16	16	16

TT	Nội dung	Công ty Đấu giá hợp danh Bắc Trung Nam	Công ty Đấu giá hợp danh Thành An	Công ty Đấu giá hợp danh Tân Đại Phát	Công ty Đấu giá hợp danh Quảng Ninh	Công ty Đấu giá hợp danh Thiên Bình
1.	<i>Phương án đấu giá đề xuất được hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao</i>	4	4	4	4	4
1.1	<i>Hình thức đấu giá khả thi, hiệu quả</i>	2	2	2	2	2
1.2	<i>Bước giá, số vòng đấu giá khả thi, hiệu quả</i>	2	2	2	2	2
2.	<i>Phương án đấu giá đề xuất việc bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, khả thi, thuận tiện (địa điểm, phương thức bán, tiếp nhận hồ sơ)</i>	4	4	4	4	4
3.	<i>Phương án đấu giá đề xuất được đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với tài sản đấu giá</i>	4	4	4	4	4
3.1	<i>Đối tượng theo đúng quy định của pháp luật</i>	2	2	2	2	2
3.2	<i>Điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với quy định pháp luật áp dụng đối với tài sản đấu giá</i>	2	2	2	2	2
4.	<i>Phương án đấu giá đề xuất giải pháp giám sát việc tổ chức đấu giá hiệu quả; chống thông đồng, dìm giá, bảo đảm an toàn, an ninh trật tự của phiên đấu giá</i>	4	4	4	4	4
IV	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản	55	55	51	50	42
1.	<i>Tổng số cuộc đấu giá đã tổ chức trong năm trước liền kề (bao gồm cả cuộc đấu giá thành và cuộc đấu giá không thành)</i>	15	15	15	15	13
1.1	<i>Dưới 20 cuộc đấu giá</i>					
1.2	<i>Từ 20 cuộc đấu giá đến dưới 40 cuộc đấu giá</i>					13

TT	Nội dung	Công ty Đấu giá hợp danh Bắc Trung Nam	Công ty Đấu giá hợp danh Thành An	Công ty Đấu giá hợp danh Tân Đại Phát	Công ty Đấu giá hợp danh Quảng Ninh	Công ty Đấu giá hợp danh Thiên Bình
1.3	Từ 40 cuộc đấu giá đến dưới 70 cuộc đấu giá					
1.4	Từ 70 cuộc đấu giá trở lên	15	15	15	15	
2.	Tổng số cuộc đấu giá thành công trong năm trước liền kề	7	7	7	7	5
2.1	Dưới 10 cuộc đấu giá thành công (bao gồm cả trường hợp không có cuộc đấu giá thành công)					
2.2	Từ 10 cuộc đấu giá thành công đến dưới 30 cuộc đấu giá thành công					5
2.3	Từ 30 cuộc đấu giá thành công đến dưới 50 cuộc đấu giá thành công					
2.4	Từ 50 cuộc đấu giá thành công trở lên	7	7	7	7	
3.	Tổng số cuộc đấu giá thành công có chênh lệch giữa giá trúng so với giá khởi điểm trong năm trước liền kề	7	7	7	7	5
3.1	Dưới 10 cuộc (bao gồm cả trường hợp không có chênh lệch)					
3.2	Từ 10 cuộc đến dưới 30 cuộc					5
3.3	Từ 30 cuộc đến dưới 50 cuộc					
3.4	Từ 50 cuộc trở lên	7	7	7	7	
4.	Tổng số cuộc đấu giá thành công trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên	3	1	1	1	1
4.1	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số cuộc đấu giá thành công trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên nhiều nhất	3 (167 cuộc)				
4.2	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số cuộc đấu giá thành công trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề					

TT	Nội dung	Công ty Đấu giá hợp danh Bắc Trung Nam	Công ty Đấu giá hợp danh Thành An	Công ty Đấu giá hợp danh Tân Đại Phát	Công ty Đấu giá hợp danh Quảng Ninh	Công ty Đấu giá hợp danh Thiên Bình
4.3	<i>Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề tiếp theo</i>		1 (22 cuộc)	1 (28 cuộc)	1 (20 cuộc)	1 (11 cuộc)
5.	<i>Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động</i>	5	7	5	6	4
5.1	<i>Có thời gian hoạt động dưới 5 năm</i>					4
5.2	<i>Có thời gian hoạt động từ 05 năm đến dưới 10 năm</i>	5		5		
5.3	<i>Có thời gian hoạt động từ 10 năm đến dưới 15 năm</i>				6	
5.4	<i>Có thời gian hoạt động từ 15 năm trở lên</i>		7			
6.	<i>Số lượng đấu giá viên của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản</i>	4	4	4	3	3
6.1	<i>01 đấu giá viên</i>					
6.2	<i>Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên</i>				3	3
6.3	<i>Từ 05 đấu giá viên trở lên</i>	4	4	4		
7.	<i>Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên là Giám đốc Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của Công ty đấu giá hợp danh, Giám đốc doanh nghiệp đấu giá tư nhân</i>	4	4	4	4	2
7.1	<i>Dưới 05 năm</i>					2
7.2	<i>Từ 05 năm đến dưới 10 năm</i>					
7.3	<i>Từ 10 năm trở lên</i>	4	4	4	4	
8.	<i>Kinh nghiệm của đấu giá viên hành nghề</i>	5	5	4	4	4

TT	Nội dung	Công ty Đấu giá hợp danh Bắc Trung Nam	Công ty Đấu giá hợp danh Thành An	Công ty Đấu giá hợp danh Tân Đại Phát	Công ty Đấu giá hợp danh Quảng Ninh	Công ty Đấu giá hợp danh Thiên Bình
8.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên					
8.2	Có từ 01 đến 03 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên			4	4	4
8.3	Có từ 04 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	5	5			
9.	Số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, trừ thuế giá trị gia tăng	5	5	4	3	5
9.1	Dưới 50 triệu đồng				3	
9.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng			4		
9.3	Từ 100 triệu đồng trở lên	5	5			5
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	8	5	5	5	5
1.	Trong năm trước liền kề, tổ chức hành nghề đấu giá đã đấu giá thành tài sản cùng loại có giá khởi điểm lớn nhất. (Tài sản cùng loại được phân theo cùng một điểm quy định tại khoản 1 Điều 4 Luật Đấu giá tài sản được sửa đổi bổ sung theo khoản 2 Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản).	3 (126,97 tỷ)	- (46,0 tỷ)	- (55,64 tỷ)	- (3,62 tỷ)	- (8,20 tỷ)

TT	Nội dung	Công ty Đấu giá hợp danh Bắc Trung Nam	Công ty Đấu giá hợp danh Thành An	Công ty Đấu giá hợp danh Tân Đại Phát	Công ty Đấu giá hợp danh Quảng Ninh	Công ty Đấu giá hợp danh Thiên Bình
2.	<i>Tổ chức hành nghề đấu giá có phương án đấu giá phù hợp, hồ sơ trình bày khoa học dễ hiểu và có đầy đủ tài liệu chứng minh cho từng tiêu chí.</i>	3	3	3	3	3
3.	<i>Tổ chức hành nghề đấu giá có địa chỉ trụ sở chính ở khu vực các tỉnh, thành phố khu vực phía Bắc của Việt Nam.</i>	2	2	2	2	2
	Tổng	98	95	91	90	82

Công ty cổ phần Than Núi Béo-Vinacomin trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Cổng TTĐT Quốc gia về ĐGTS-Bộ Tư pháp;
- Phòng CV đ/tải Website;
- Lưu VTh, KH (02)

GIÁM ĐỐC



Đoàn Đắc Thọ

DANH MỤC TÀI SẢN

(Đính kèm Thông báo số: 11607/TB-VNBC ngày 18 tháng 12 năm 2025)

TT	Tên tài sản	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
1	Xe cứu thương Mercedes Benz MB100 14L-8465	Xe	01	
2	Xe ô tô tải nhẹ thùng kín SuZuki 14M-3914	Xe	01	
3	Xe ô tô bán tải Ford Ranger 14C - 01468	Xe	01	
4	Xe Kamaz 53229 14N-6143	Xe	01	
5	Xe Volvo FM 400 số 108	Xe	01	
6	Xe Volvo FM 400 số 112	Xe	01	
7	Xe Volvo FM 400 số 115	Xe	01	
8	Xe Volvo FM 400 số 117	Xe	01	
9	Xe Volvo A35D số 221	Xe	01	
10	Xe Volvo A35D số 225	Xe	01	
11	Xe Volvo A35D số 226	Xe	01	
12	Máy gạt Caterpillar D7R số 9	Máy	01	
13	Máy gạt Caterpillar D7R số 12	Máy	01	
14	Máy gạt lốp Volvo G780B số 2	Máy	01	
15	Máy gạt Komatsu D85A - 21 số 6	Máy	01	
16	Máy gạt D85A-21 số 8	Máy	01	
17	Máy xúc TLGN Volvo EC460BLC số 4	Máy	01	
18	Máy xúc TLGN Volvo EC700BLC số 8	Máy	01	
19	Máy xúc TLGN Volvo EC700BLC số 9	Máy	01	
20	Máy xúc TLGN Volvo EC700BLC số 11	Máy	01	
21	Máy xúc lật bánh lốp KAWASAKI 85ZIV-2 số 4	Máy	01	
22	Máy khoan thủy lực DM45E số 2	Máy	01	
23	Xe ô tô Caterpillar 773F số 325	Xe	01	
24	Xe ô tô Caterpillar 773F số 327	Xe	01	
25	Xe ô tô Caterpillar 773F số 328	Xe	01	
26	Xe ô tô Caterpillar 773F số 332	Xe	01	
27	Xe ô tô Caterpillar 773F số 333	Xe	01	
28	Xe ô tô Caterpillar 773F số 337	Xe	01	
29	Xe ô tô Caterpillar 773F số 338	Xe	01	
30	Xe Komatsu HD465-7R số 606	Xe	01	
31	Xe Volvo FM 400 số 111	Xe	01	
32	Xe Volvo FM 400 số 116	Xe	01	
33	Xe Volvo A35D số 219	Xe	01	
34	Xe Volvo A35D số 224	Xe	01	
35	Xe ô tô Misubishi 14A-035.44	Xe	01	
36	Xe ô tô Misubishi 14M - 0558	Xe	01	
37	Xe ô tô Ford Everest 14M-9265	Xe	01	
38	Xe cầu KC 35713 14L-2091	Xe	01	
39	Xe cầu KC 55713 25 tấn 14L-8085	Xe	01	